

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2020/HS-ST

Ngày: 22-12-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trường Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Mạnh.

Bà Cù Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2020/QĐXXST - HS ngày 08 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng S; sinh năm 1990; nơi sinh: Xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Xóm 7, thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1959 và bà Mai Thị L, sinh năm 1958 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 10-8-2020 bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 1.000.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Ngày 17-3-2017, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, trong thời hạn 24 tháng về hành vi “Xúc phạm danh dự nhân phẩm thành viên gia đình”, theo quyết định số 05/QĐ-TAND và ngày 15-9-2020 bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản”; bị tạm giam từ ngày 11-9-2020 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại:

+ Bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt).

+ Ông Hoàng Văn A, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt).

- *Những người tham gia tố tụng khác* - Người làm chứng:

+ Ông Phạm Văn K (Vắng mặt).

+ Anh Phạm Xuân T (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Trọng Q (Có mặt).

+ Anh Nguyễn Minh C (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần ma túy để sử dụng, nên khoảng 09 giờ ngày 11-9-2020 Nguyễn Trọng S một mình điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát đi từ nhà ở xóm 7, thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam theo quốc lộ 21B ra thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực Ga Nam Định, S gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang ngồi một mình ở lề đường bên phải theo hướng đi, đoán nhận người đàn ông có ma túy để bán, S đã hỏi và mua được 01(một) gói ma túy (heroin) với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, S bỏ gói ma túy vào trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, sau đó bỏ cả bao thuốc lá vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi ngược theo đường cũ để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi S đi đến khu vực thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định; S dừng xe quan sát phát hiện gia đình bà Trần Thị Bích N đóng cổng, khóa cửa không có ai ở nhà, S nảy sinh ý định chiếm đoạt 02 (hai) cánh cổng sắt để bán lấy tiền tiêu xài. S dùng hai tay lần lượt nhấc 02(hai) cánh cổng ra khỏi bản lề, hạ hai cánh cổng xuống đất rồi chồng lên nhau, sau đó bê cả hai cánh cổng để lên trên yên xe mô tô và chở đi tìm nơi để bán. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi S điều khiển xe đi đến khu vực thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định thì tổ công tác của Công an xã C đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang S có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy (heroin) trong 01 bao thuốc lá Thăng Long bỏ trong túi quần phía trước bên phải, S khai mua gói ma túy trên về với mục đích sử dụng. Cơ quan Công an đã thu giữ số ma túy trên, tiến hành niêm phong 01(một) gói nhỏ có vỏ bên ngoài là lớp giấy bạc màu trắng, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì thư ký hiệu M1. Ngoài ra Công an còn thu giữ của S 01 (một) xe mô tô không biển kiểm soát nhãn hiệu Hon da màu sơn đỏ, xe cũ đã qua sử dụng và 02 (hai) cánh cổng sắt sơn màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 986 ngày 12-9-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong một gói nhỏ vỏ ngoài là lớp giấy bạc màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M1: 0,156gam.

Tại Bản kết luận định giá số 41 ngày 22-9-2020 của Hội đồng định giá đã kết luận: 02 cánh cổng sắt mà S đã trộm cắp của gia đình bà Trần Thị Bích N có trị giá là 344.000đ (Ba trăm bốn mươi tư nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSVB ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố hành vi của Nguyễn Trọng S về các tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng S phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt:

- + Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng S từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- + Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng S từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- + Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội, thời hạn tù tính từ ngày 11-9-2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 15(Mười lăm) tháng tù tại bản án số 42/2020/ HS-ST ngày 15-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định; bị cáo Nguyễn Trọng S phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án; thời hạn tù tính từ ngày 11-9-2020.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của S.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V; Điều tra viên; Viện

kiểm sát nhân dân huyện V; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trọng S tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Sơ đồ hiện trường; Kết luận giám định; Kết luận định giá tài sản và lời khai của người bị hại, của người làm chứng tại cơ quan điều tra cùng với các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 11-9-2020 tại khu vực thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định, Nguyễn Trọng S đang có hành vi cất giấu trái phép 0,156 gam Heroine ở trong người thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra trong ngày 11-9-2020 Nguyễn Trọng S có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 (hai) cánh cổng bằng sắt trị giá 344.000đ (Ba trăm bốn mươi bốn nghìn đồng) của gia đình bà Trần Thị Bích N ở thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định với mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tuy giá trị tài sản mà bị cáo đã trộm cắp của gia đình bà N trong ngày 11-9-2020 dưới 2.000.000đ, nhưng ngày 10-8-2020 bị cáo bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền 1.000.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản, nay bị cáo lại tiếp tục vi phạm.

Như vậy, đối chiếu các hành vi mà bị cáo S đã thực hiện với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì những hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến việc quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy và hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với mỗi hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và để răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ mục đích phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi môi trường xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Tổng hợp hình phạt: Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng quyết định hình phạt đối với từng tội, sau đó tổng hợp hình phạt và buộc bị cáo S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 15(Mười lăm) tháng tù tại bản án số 42/2020/ HS-ST ngày 15-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định; bị cáo Nguyễn Trọng S phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã được nhận lại tài sản (02 cánh cổng bằng sắt) bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là Heroin đã thu giữ của bị cáo.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô có BKS 29E1-745.90 mà S đã dùng để đi mua ma túy và trộm cắp tài sản là của ông Nguyễn Trọng Q sinh năm 1959 (bố đẻ của S); trú tại thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Ông Q không biết việc S dùng chiếc xe trên để đi thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Nam Định đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng S 09 (Chín) tháng tù.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng S 15 (Mười lăm) tháng tù.

3. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo S phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 24 (Hai bốn) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 11-9-2020.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 15(Mười lăm) tháng tù tại bản án số 42/2020/ HS-ST ngày 15-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định; bị cáo Nguyễn Trọng S phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 39 (Ba chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 11-9-2020.

5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy là Heroin đã thu giữ (01 phong bì niêm phong số 986/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định).

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Trường Nam